

Trang chủ

Giới thiệu

Đào tạo

Sinh viên

KHCN-HTQT

Nội bộ

English

- » [Cấp trường](#)
- » [Phòng ban](#)
- » [Khoa - Bộ môn](#)
- » [Trung tâm](#)
- » [Viện nghiên cứu](#)
- » [Văn bản quản lý](#)
- » [Phân hiệu Kiên Giang](#)
- » [Tổ Tư vấn chất lượng ĐT](#)
- » [Thư viện Điện Tử](#)
- » [Đăng nhập](#)
- » [T.Sinh ĐH&CĐ 2012](#) Mới
- » [Chuẩn đầu ra](#)
- » [Các thỏa thuận hợp tác](#)
- » [TechMart](#)
- » [Thông tin du học-học bổng](#)
- » [Vietnam-Taiwan Conference](#)
- Mới
- » [Diễn đàn đổi mới PPGD-ĐG & QLĐH](#) Mới
- » [TOEIC Test Site](#)
- » [Cao học Noma](#)
- » [Dự án SRV2701](#)

Các Website liên kết ...

Thống kê www.ntu.edu.vn



Hội nghị sơ kết 2 năm đào tạo theo học chế tín chỉ

Trần Trọng Đạo - Bộ môn Mác-Lênin - 06/07/12-03:25:43

Những kết quả đạt được và hạn chế sau 2 năm tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ đã được hội nghị thảo luận, thống nhất

Sáng 27/6, tại Phòng hội thảo A - Thư viện đã diễn ra Hội nghị sơ kết 2 năm đào tạo theo học chế tín chỉ với sự tham dự của gần 200 cán bộ lãnh đạo các cấp trong Trường.

Sau khi nghe báo cáo sơ kết của các đơn vị chức năng, hội nghị đã thảo luận và thống nhất đánh giá: mặc dù còn một số hạn chế, nhưng sau 2 năm triển khai thực hiện, công tác tổ chức, quản lý và phục vụ đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Nhà trường đã đáp ứng được 8 yêu cầu và 15 đặc điểm của đào tạo theo học chế tín chỉ.

8 yêu cầu của đào tạo theo học chế tín chỉ:

1. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ viên chức trong Trường có sự thống nhất quan điểm, chủ trương trong việc chuyển đổi sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ.
2. Chương trình giáo dục đại học và cao đẳng được công khai hoá đến người học.
3. Phòng Đào tạo và các đơn vị chức năng cấp trường chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý và phục vụ đào tạo thống nhất các hoạt động trong công tác đào tạo trình độ đại học và cao đẳng hệ chính quy.
4. Thay đổi phương thức quản lý sinh viên.
5. Lịch trình dạy và học được thực hiện nghiêm túc.
6. Phần lớn giảng viên có thâm niên giảng dạy từ 5 năm trở lên dạy được nhiều học phần, mỗi học phần nhiều giảng viên dạy.
7. Thu học phí theo số học phần sinh viên đăng ký học.
8. Bộ máy tổ chức quản lý đào tạo trình độ đại học và cao đẳng được bố trí theo hướng giảm tối đa các thủ tục hành chính đối với sinh viên.

15 đặc điểm của đào tạo theo học chế tín chỉ:

1. Sinh viên tích lũy kiến thức được quy định trong chương trình giáo dục theo từng học phần (đơn vị là tín chỉ).
2. Quy định khối lượng kiến thức phải tích lũy cho từng văn bằng. Cụ thể: đại học (120 ÷ 130 TC), cao đẳng (80 ÷ 90 TC). Xếp năm sinh viên của người học theo khối lượng tín chỉ tích lũy.
3. Chương trình giáo dục đại học và cao đẳng được thiết kế thành các mô đun (học phần), theo chuẩn đầu ra, mềm dẻo vừa đảm bảo khối lượng kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành, đồng thời bố trí kiến thức chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu xã hội.
4. Sinh viên được quyết định nội dung của quá trình đào tạo, cụ thể là cá thể hoá quá trình đào tạo, nghĩa là sinh viên tự thiết kế chương trình đào tạo cho chính mình thông qua hệ thống các học phần tự chọn (hiện chiếm tỷ trọng tối thiểu 15% tổng số tín chỉ của chương trình), sinh viên sẽ chọn những học phần cảm thấy phù hợp năng lực, sở thích và định hướng nghề nghiệp của mình.
5. Quy định khung thời gian đào tạo đáp ứng quỹ thời gian học tập của sinh viên. Cụ thể: thời gian đào tạo đại học 4 năm, cao đẳng 3 năm. Tuy nhiên, SV được rút ngắn thời gian đào tạo xuống 3 năm đối với đại học và 2,5 năm đối với cao đẳng, hoặc kéo dài 8 năm đối với đào tạo đại học và 6 năm đối với đào tạo cao đẳng, tùy theo điều kiện, năng lực về tài chính và quỹ thời gian của bản thân. Ngưỡng thời gian đào tạo cho phép kéo dài như trên là phù hợp với chu kỳ thay đổi chương trình giáo dục.
6. Đánh giá học tập của sinh viên thường xuyên trong quá trình dạy.
7. Đơn vị học vụ là học kỳ, mỗi năm tổ chức hai học kỳ chính và một học kỳ phụ, giúp sinh viên có

điều kiện cải thiện kết quả học tập, học lại, học vượt để rút ngắn thời gian đào tạo.

8. Ghi danh học tập (đăng ký học phần) vào đầu mỗi học kỳ, lớp học được tổ chức theo mỗi học phần.

9. Có hệ thống Tư vấn học tập cho sinh viên.

10. Không thi tốt nghiệp, không tổ chức bảo vệ đồ án, khoá luận tốt nghiệp.

11. Chương trình giáo dục được thiết kế tạo sự liên thông giữa các ngành trong nhóm ngành đào tạo cũng như liên thông giữa các trình độ đào tạo trong trường.

12. Chương trình học phần được thiết kế, làm căn cứ để: tổ chức đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật để đảm bảo chất lượng đào tạo, công nhận và chuyển đổi tín chỉ giữa các ngành đào tạo trong nhóm ngành và trong trường, kiểm tra đánh giá lịch trình giảng dạy đối với giảng viên.

13. Chương trình chi tiết học phần, được xác định là “hợp đồng bất thành văn” giữa giảng viên và sinh viên. Chương trình đưa ra những mục tiêu học tập và kế hoạch thực hiện nhằm đạt các mục tiêu đó. Chương trình chi tiết học phần làm cơ sở để giảng viên thiết kế bài giảng theo phương pháp dạy học tích cực. Chương trình quy định rõ đánh giá quá trình trong quá trình dạy và học. Chương trình được cung cấp cho sinh viên trong giờ học đầu tiên của học phần, tạo điều kiện cho sinh viên chủ động hơn trong việc tự thiết kế chương trình học tập học phần riêng cho bản thân và đổi mới phương pháp học.

14. Công việc quản lý học vụ bao gồm: thiết kế kế hoạch học tập năm học; dự kiến mở lớp học phần đầu học kỳ; tổ chức cho sinh viên đăng ký, huỷ, bổ sung học phần; thiết kế thời khoá biểu; phát hành thời khoá biểu; tổ chức đào tạo; tổ chức thi kết thúc học phần; nhập và lưu trữ kết quả học tập; công tác tốt nghiệp; xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp. Các thủ tục này được quy định rất cụ thể về nội dung và các bước thực hiện thông qua hệ thống các biểu mẫu và được công khai trên trang Web của trường.

15. Một số thủ tục liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ học tập của sinh viên được quản lý bằng phần mềm tin học giúp cho sinh viên dễ dàng, nhanh chóng truy cập thông tin, cũng như thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong đào tạo, mặt khác giúp công tác quản lý đào tạo vận hành nhanh chóng, đúng kế hoạch, an toàn và bảo mật.

Hình ảnh về hội nghị





Các tin khác

- **KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG HY LẠP VÀ BÀI HỌC ĐỐI VỚI VIỆT NAM**
- **Hoàn tất công tác thi tuyển sinh đại học năm 2012**
- **Trùng phùng nơi đầu sóng**
- **6.108 thí sinh tham gia dự thi đợt 1 vào Trường Đại học Nha Trang**
- **KẾT QUẢ GIẢI BÓNG ĐÁ MINI NỮ CÚP ALPHAPRO NĂM 2012**
- **KẾT QUẢ GIẢI GIẢI BƠI LỢI TRUYỀN THỐNG NĂM 2012**
- **Đoàn công tác của Đại học Champasak, Lào thăm và làm việc tại Trường**
- **Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông qua “Chương trình phát triển**

nhân lực Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020”

■ **Đại hội Hội cựu chiến binh Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2012-2017.**

Copyright © 2006 - Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Phần mềm
Trường Đại Học Nha Trang
Địa chỉ: Số 2 - Đường Nguyễn Đình Chiểu - ĐT: 3831155 - Email: censtrad@ntu.edu.vn

Count session:262